Trul A Hem - Thich Tue Sy dich

Kinh A Hàm — Trung A Hàm

Trul A Hem - Thich Tue Sy dich

meta$name="GEFEBATOR"(content="Microsoft FrontPage 5.0">M

(` Thư mc BuddhaSasana

! Lưu0x: âng cấp hay Aricl UNicode MS >/TB? (

nbsP; 4/Tr>

Trung A H m Kinh

Mục Lục Tổng Quát

01. PHẨM BẢY PHÁP

02. PHẨM NGHIỆP TƯƠNG ƯNG

03. PHẨM XÁ-LÊ TỬ TƯƠNG ƯNG

04. PHẨM VỊ TẰNG HỮU PHÁP

32. Kinh Vị Tằng Hữu Pháp

33. Kinh Thị Giả

34. Kinh Bạc-Câu-La

35. Kinh A-Tu-La

36. Kinh Địa Động

37. Kinh Chiêm-Ba

38. Kinh Úc-Già Trưởng Giả (I)

39. Kinh Úc-Già Trưởng Giả (II)

40. Kinh Thủ Trưởng Giả (I)

41. Kinh Thủ Trưởng Giả (II)

05. PHẨM TẬP TƯƠNG ƯNG

06. PHẨM VƯƠNG TƯƠNG ƯNG

07. PHẨM TRƯỜNG THỌ VƯƠNG

08. PHẨM UẾ

09. PHẨM NHÂN

10. PHẨM LÂM

11. PHẨM ĐẠI (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần sau)

13. PHẨM CĂN BỔN QHÂN BAỎT
(
` "0 ! 1$. PHẨM$TM 4/td>
$ "$
(" `
!` ! 15.PHỆ SONG
0 ` "
0 $ J p ($ (16. PXẨM DẀI
0 " 0 Phần sa) 4/a>4/td>
* (
(0
(17/ PHẨM PÔ-ĐA-LỢI4/a>
$
* ` 0 18. QHM(LỆ
" (`
(:

Soerc: LotusMedia lotusmedia.net">loturmedia/net $ " $ >/tabe>

KINH TRUNG A HÀM

Hán Dịch: Phật Đà Da Xá & Trúc Phật Niệm, Việt Dịch & Hiệu Chú: Thích Tuệ Sỹ

4. PHẨM VỊ TẰNG HỮU PHÁP 36. KINH ĐỊA ĐỘNG [1] T ôi nghe như vầy:

! ột thi Pht du óa tại nớc KyM cang [00] , thành Vmδ|-địa ấy giờ cõi đất kia bị$chấn ıjg mnh [04] .Khi cõi đt bỏ hấn ãng oẠnh,!bốn mặt gió lớn nỗi lên, bo p(Fơng qco chổk m c; nhà ửa, tİng(váah, t%d c ɛềt`sp ổ.

Lúc ó, T´n gi A,nan thy"cõit bị0chn động mạnh. Khi cm đất bị chấn động"mảnh, bn t gió lớn nổi lên,(bốn phương sao clổi mọc? nh"ca, tường 6ách, tất c đều sụp đổ. I-nAn(thấy rai sợhÃi, ton thân lông dựng$đứng3 đi đn"cxỗ Phậv,!ci đầe la dướichân Php. đứng sanf mĪT bên, rồi tha rằng: “RạghThẻ`Tn, hôM nAy gải đẵt b; #hn động mạnh. Khi cÕi đất rị chấn độjg mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.”

Bấy giờ, Thế Tôn bảo A-nan rằng:

“Thật vậy, A-nan, nay đất bị chấn động mạnh. Thật vậy, A-nan, khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.”

A-nan bạch rằng:

“Thế Tôn, có mấy nguyên nhân cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ?”

Thế Tôn đáp:

“Này A-nan, có ba nguyên nhân khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ. Những gì là ba?

“Này A-nan, cõi đất này y chỉ trên nước; nước y chỉ trên gió; gió y vào hư không. A-nan, có khi trong hư không nổi lên gió lớn. Gió nổi lên thì nước bị khuấy động. Nước bị khuấy động thì xảy ra động đất. Đó là nguyên nhân thứ nhất khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.

“Lại nữa, A-nan, Tỳ-kheo có đại như ý túc, có đại oai đức, có đại phước hựu, có đại oai thần, tâm tự tại như ý túc. Vị ấy khởi lên ý tưởng nhỏ đối với đất, khởi ý tưởng vô lượng tưởng đối với nước [05] . Do nguyên nhân ấy nên đất tùy theo sở dục, tùy theo ý tưởng của vị ấy mà bị xoáy rồi lại xoáy, chấn động rồi lại chấn động. Vị trời theo hộ vệ vị Tỳ-kheo ấy cũng lại như vậy, có đại như ý túc, có đại oai đức, có đại phước hựu, có đại oai thần, tâm tự tại như ý túc. Vị ấy khởi lên ý tưởng nhỏ đối với đất, khởi ý tưởng vô lượng tưởng đối với nước. Do nguyên nhân ấy nên đất tùy theo sở dục, tùy theo ý tưởng của vị ấy mà bị xoáy rồi lại xoáy, chấn động rồi lại chấn động. Đó là nguyên nhân thứ hai, khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.

“Lại nữa, A-nan, nếu còn không đầy ba tháng nữa, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn. Do cớ ấy khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chn độngmJj bốn mặt gi0lớo ổi lên, bền ahương sao chổ mọc; nhè cửa, 4ǰng vách& tt cả đều sụp đổ. Đó là nguyêo nhân thứ ba k|in cýi đất bị chấnđỉng mấnh. KhI cõi đất bỊ!chn āộnw mạnh. bốn"mat giñ lḹn nổi ln, bốn phươlg sao chổy mọc;nhà ửa, tường vàch, tầdcả$đều wụp đổ/ Bấ{ gi, sau khi Nghe xong, Tôn gi A-nan buồn rầu0kh÷# lóc,0nước mắp đầm đìa, chỵp tay lưng về Phật Mà bạch rằnw:

* " &nb{p;bbch hế Tön, thật lá kᵩ diệu, thậdrlà hy hữu, Đức NhƐ LAi,"Vô S(Trước Thế Tôn nói với Tôn giả A-nan rằng:

“Thật vậy, A-nan! Thật vậy, A-nan! Thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Đức Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có nhiều pháp vị tằng hữu. Vì sao thế? Vì không bao lâu nữa, sau ba tháng, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn; bấy giờ khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ [06] .”

“Lại nữa, này A-nan, Ta đi đến vô lượng trăm ngàn chúng Sát-lợi, cùng đàm luận khiến cho họ hài lòng. Sau khi cùng ngồi xuống ổn định, giống như sắc tướng của họ, sắc tướng Ta cũng vậy; giống như ãm thanxcủa h, Æm thanhcủa Ta cũng như vậy; ging

như oAioghi l iết của họ, oai nghi lễ ti:t cšaTa cũng nư v)y. Nếu họ có hỏh v = nwhΣa gì,ta sẽ trả li họ về(ý nfhĩa ấy. Lạm nữa, Ta thuyết pláp cho họ,(kjuyặn phát, khá4 nİỡne, tlành tựu hal hỷ. Sau khi(dùn vô lƐợng phươNg0tiện, khuyến qhÀp khát ngưng, thàoh tựu hoao h(cho họ rồi,Ta bmến m%t chỏi ơi ấy. Khi Ta`biặn mất rồi, họ không biếTTa là ai, L người hay phi ~h¢n. Này C-nan, như vậy$thật là`kỳ diệu,thập là hy hữe, Như Lai, VC Sở0Trǰớ#, İn' Chánh Eiác thành ựu công đẹc, cý được háp vị ťng hắu. Cũng zhư vắy(đối vi các chng Phạm chì, SAmn fà cư s.

“Này A-nanl Ta i đến vô lủ#ng trăm ngàn plaÊn chúc$trời Tỹ vơ.g, cùng đàm luận khiến Cho lọ hài l2ng Sau khi`cùng ngữi xung ổn định, giống như sắc tướng của họ, sắc tướng Ta cũng vậy; giống như âm thanh của họ, âm thanh của Ta cũng như vậy; giống như oai nghi lễ tiết của họ, oai nghi lễ tiết của Ta cũng như vậy. Nếu họ có hỏi về ý nghĩa gì, Ta sẽ trả lời họ về ý nghĩa ấy. Lại nữa, Ta thuyết pháp cho họ, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ. Sau khi dùng vô lượng phương tiện, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ cho họ rồi, Ta biến mất khỏi nơi ấy. Khi Ta biến mất rồi, họ không biết Ta là ai, là người hay phi nhân. Này A-nan, như vậy thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có được pháp vị tằng hữu. Cũng vậy, đối với thiên chúng Tam thập tam thiên, Diệm-ma thiên, Đâu-suất-đà thiên, Hóa lạc thiên, Tha hóa lạc thiên, Phạm thân thiên, Phạm-phú-lâu thiên, Thiểu quang thiên, Vô lượng quang thiên, Hoảng dục thiên, Thiểu tịnh thiên, Vô lượng tịnh thiên, Biến tịnh thiên, Vô quái ngại thiên, Thọ phước thiên, Quả thật thiên, Vô phiền thiên, Vô nhiệt thiên, Thiệân kiến thiên, và Thiên hiện thiên [07] .

“Này A-nan, Ta đến ngồi giữa vô lượng trăm ngàn thiên chúng trời Sắc cứu cánh [08] , cùng đàm luận khiến cho họ hài lòng. Sau khi cùng ngồi xuống ổn định, giống như sắc tướng của họ, sắc tướng Ta cũng vậy; giống như âm thanh của họ, âm thanh của Ta cũng như vậy; giống như oai nghi lễ tiết của họ, oai nghi lễ tiết của Ta cũng như vậy. Nếu họ có hỏi về ý nghĩa gì, Ta sẽ trả lời họ về ý nghĩa ấy. Lại nữa, Ta thuyết pháp cho họ, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ. Sau khi dùng vô lượng phương tiện, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ cho họ rồi, Ta biến mất khỏi nơi ấy. Khi Ta biến mất rồi, họ không biết Ta là ai, là người hay phi nhân. Này A-nan, như vậy thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có được pháp vị tằng hữu.”

Đức Phật thuyết như vậy. Tôn giả A-nan và các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

-ooOoo-

Chú thích:

[01] Bản Hán, quyển 9. Tương đương Pāli, A. VIII. Bhūmicāla; tham chiếu, một phần D.16 Mahā-Parinibbāna-suttanta. Biệt dịch, No.125 (42.5) Tăng Nhất 37 “Phẩm 8 Bát Nạn” kinh số 5; tham chiếu, No.1(2) Trường, “Kinh Du Hành I”. [02] Kim cang . Pāli: Vajirā, không thấy địa danh này trong Pāli. Có lẽ là Vajjī. No.125(42-5), tại Xá-vệ. Bản Pāli: tại Vesali. [03] Viết địa . Pāli, có lẽ phiên âm của Vajjī (cũng dịch là Bạt-kỳ), tên

chủng tộc, cũng là tên Vương quốc; nhưng không tìm thấy tên thành tương đương. [04] Tham chiếu, D.16, biến cố xảy ra tại Cāpāla, sau khi Thế Tôn chấp thuận lời thỉnh cầu của Ma vương, Ngài xả bỏ thọ hành. Tham chiếu No.1(2), tr.15b và tt. [05] Có bốn tưởng: tiểu tưởng, đại tưởng, vô lượng tưởng, vô sở hữu tưởng (Tập Dị 6. Đại 26, tr.492 a). [06] Các bản kia, có tám trường hợp khiến động đất, như trên, và kể thêm lúc Bồ-tát giáng thần, lúc Bồ-tát đản sanh, lúc Như Lai thành đạo, lúc Như Lai chuyển pháp luân, lúc Như Lai xả bỏ thọ hành và lúc Như Lai nhập Niết-bàn. [07] Tứ vương thiên (Pāli: Catummahārājikā devā), Tam thập tam thiên (Tāvatiṃsā), Diệm-ma thiên (Yāmā), Đâu-suất-đà thiên (Tusitā), Hóa lạc thiên (Nimmānarati), Tha hóa lạc thiên (Paranimmitavasavatti), Phạm thân thiên (Brahmakāyikā), Phạm-phú-lâu thiên (Brahmapurohītā), Thiểu quang thiên (Parittābhā), Vô lượng quang thiên (Appamāṇābhā), Hoảng dục thiên (Ābhassarā), Thiểu tịnh thiên (Parittasubhā), Vô lượng tịnh thiên (Appamāṇasubhā), Biến tịnh thiên

(Subhakiṇṇā), Vô quái ngại thiên (Anabhrakā), Thọ phước thiên (Puṇyaprasavā), Quả thật thiên (Vehapphalā), Vô phiền thiên (Avihā), Vô nhiệt thiên (Atappā), Thiện kiến thiên (Sudassā), và Thiện hiện thiên (Sudassī). Pāli: Tám chúng (aṭṭha parisā), Biểu hiện tám pháp vi tăng hữu của Đức Như Lai giữa các loài trời và loài người: Sát-lợi, Bà-la-môn, cư sĩ, Sa-môn, Tứ thiên vương, Tam thập tam thiên, chúng Ma và Phạm thiên. [08] Sắc cứu cánh , cao nhất tầng thứ tư của Sắc giới.

-ooOoo-

trang trước

đầu trang

trang kế

[Thư mục BuddhaSasana]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.